

CHIA SẺ NỘI BỘ

QUYẾT ĐỊNH 決定書

Về việc THĂNG CHỨC CB-CNV 關於幹部員工晉升

- Căn cứ vào Bộ luật lao động được Quốc hội ban hành theo Luật số 45/2019/QH14, thông qua ngày 20/11/2019 và áp dụng chính thức từ 01/01/2021;
根據 2019/11/20 國會頒行的第 45/2019/QH14 號勞動法，自 01/01/2021 起生效；
- Căn cứ vào yêu cầu công tác và khả năng CB-CNV; 根據幹部-人員的工作要求和能力；
- Căn cứ vào quyền hạn BTGD, 根據總經理部的權利。

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY JIA Hsin QUYẾT ĐỊNH 佳新公司總經理部決定

ĐIỀU 1. Kể từ 01/10/2026, CB-CNV có danh sách dưới đây được thăng chức theo các chức danh dưới đây:

第一條: 從 2026 年 10 月 01 日, 下列幹部-員工名單晉升為以下職位:

Bộ phận 部門	Họ tên 姓名	Mã NV 工號	Chức vụ chính thức 正式職務
ADM			
ADM Hành chánh tổng vụ	Phan Thị Ngọc Bích	A1721	PHÓ KHÔI 副課長
ADM Hành chánh tổng vụ	Võ Thị Thu Thảo	H7173	PHÓ KHÔI 副課長
ADM Hành chánh tổng vụ	Nguyễn Thị Lệ Huyền	L21951	TỔ PHÓ 副組長
ADM Hành chánh tổng vụ	Kiều Công Hiền	O29045	TỔ PHÓ 副組長
ADM Công trình	Văn Quốc Phong	L22678	TỔ TRƯỞNG 組長
ADM Công trình	Phan Thanh Tuấn	M23408	TỔ PHÓ 副組長
ADM Công trình	Nguyễn Hoàng Hiếu	L21138	TỔ PHÓ 副組長
ADM Cơ điện	Trần Đức Duy	Q34854	TỔ PHÓ 副組長
ADM HR	Nguyễn Quốc Thái	N26341	PHÓ KHÔI 副課長
GMO			
GMO Vi tính	Lâm Gia Như	K18368	TRƯỞNG KHÔI 課長
GMO Vi tính	Nguyễn Minh Thành	M25199	TỔ PHÓ 副組長
BU1			
BU1 Tính giá thành	Phạm Thị Hồng Cúc	K19968	TỔ TRƯỞNG 組長
BU1 Tính giá thành	Trần Thị Kim Ngân	L21493	TỔ PHÓ 副組長
BU1 Kho vật liệu	Nguyễn Tấn Phát	I12420	CHỦ NHIỆM 主任
BU1 QIP	Lê Thị Tuyết Mai	G6254	PHÓ KHÔI 副課長
BU1 QIP	Trịnh Thị Ngọc Diễm	D4145	PHÓ KHÔI 副課長

BU1 QIP	Lê Quang Du	K19792	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 QIP	Nguyễn Nhật Hiền	M25026	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Kho thành phẩm	Nguyễn Văn Linh	M23602	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Phòng mẫu	Huỳnh Tấn Thanh	M25519	PHÓ KHÔI	副課長
BU1 Phòng mẫu	Dương Quốc Việt	J15688	PHÓ KHÔI	副課長
BU1 Phòng mẫu	Ngô Hữu Bình	P31360	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 LAB	Lê Hoàng Vũ	K18645	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Xưởng B	Huỳnh Thị Kham	L22961	CHỦ NHIỆM	主任
BU1 Xưởng B	Phan Thị Oanh Kiều	O30045	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Xưởng B	Nguyễn Kiều Thanh Nga	Q38196	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Xưởng B	Nguyễn Thanh Trung	P30422	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Xưởng B	Võ Văn Tâm	P30413	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Xưởng D	Lưu Trọng Hiếu	R42004	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Xưởng D	Nguyễn Thị Đăng Khuê	M23491	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Xưởng E	Trần Thị Thanh Huệ	P31825	PHÓ KHÔI	副課長
BU1 Xưởng E	Trần Phạm Hồng Đào	Q37167	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Xưởng E	Nguyễn Thị Kim Chi	P32584	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Kéo lụa	Nguyễn Thị Kim Lan	N26211	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Kéo lụa	Trần Văn Hào	N26476	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Phun sơn	Nguyễn Đức Thịnh	N27926	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Phun sơn	Tăng Thị Kim Nữ	M24075	TỔ TRƯỞNG	組長
BU1 Phun sơn	Đoàn Thanh Long	N27320	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Huỳnh Thị Hồng Thắm	I12720	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Nguyễn Thị Ngọc Gương	Q35109	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Đỗ Thành Phát	N27269	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Dương Minh Tân	K19098	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Nguyễn Thị Ánh Phương	O29643	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Nguyễn Tấn Đạt	P30335	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Nguyễn Chí Cường	R40571	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Trương Thị Hồng Thương	N26949	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Trần Thị Trúc Linh	R40137	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Sơn Thị Duyên	P33947	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Phan Thị Diệu Hiền	M24909	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Châu Thị Mai Đình	Q36713	TỔ PHÓ	副組長
BU1 Phun sơn	Nguyễn Phi Long	Q36764	TỔ PHÓ	副組長
BU2				
BU2 Điều phối	Trương Thị Kim Thúy	H7655	CHỦ NHIỆM	主任
BU2 Điều phối	Nguyễn Thị Diễm	E5418	CHỦ NHIỆM	主任
BU2 QIP	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	J14273	TỔ PHÓ	副組長

BU2 Nghiệp vụ	Phạm Thị Hoa Hồng	K18334	TỔ PHÓ	副組長
BU2 ME	Võ Nguyễn Chung Hậu	O29678	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Xưởng BB	Nguyễn Thị Kim Dung	F5744	TRƯỞNG KHỐI	課長
BU2 Xưởng BB	Nguyễn Thanh Bình	A0160	TRƯỞNG KHỐI	課長
BU2 Xưởng BB	Bùi Văn Vinh	D4230	TRƯỞNG KHỐI	課長
BU2 Xưởng BB	Trần Tinh	K17499	PHÓ KHỐI	副課長
BU2 Xưởng BB	Huỳnh Ngọc Hà	D4309	TỔ TRƯỞNG	組長
BU2 Xưởng BB	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	D4308	TỔ TRƯỞNG	組長
BU2 Xưởng BB	Nguyễn Thị Bích Hồng	F5640	TỔ TRƯỞNG	組長
BU2 Xưởng BB	Nguyễn Thị Cẩm Trúc	P30570	TỔ TRƯỞNG	組長
BU2 Xưởng BB	Trà Minh Tuấn	Q35010	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Xưởng BB	Trần Quốc Vinh	N28707	TỔ TRƯỞNG	組長
BU2 Xưởng BB	Đặng Phước Tâm	R39942	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Phòng mẫu/Kỹ thuật	Trần Thị Hồng Thắm	K19203	TRƯỞNG KHỐI	課長
BU2 Phòng mẫu/Kỹ thuật	Lê Nguyễn Phương Vy	M24303	TỔ TRƯỞNG	組長
BU2 Phòng mẫu/Kỹ thuật	Lê Tiến Đông Phương	Q35532	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Đặt hàng sản xuất	Lê Hoàng Phương Thanh	M25198	TỔ TRƯỞNG	組長
BU2 Đặt hàng sản xuất	Phan Thị Huyền Trân	N28579	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Điều phối	Nguyễn Bích Tuyền	E5439	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Điều phối	Nguyễn Thị Ngọc Trang	P31741	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Điều phối	Lư Hồng Sang	G6710	TỔ PHÓ	副組長
BU2 Điều phối	Nguyễn Minh Luân	K17206	TỔ PHÓ	副組長
BU3				
BU3 F Kiểm hàng	Huỳnh Trung Hiếu	H8092	TỔ TRƯỞNG	組長
BU3 F Kiểm hàng	Nguyễn Lê Anh Tuấn	M24457	TỔ PHÓ	副組長
BU3 F Kiểm hàng	Phạm Thị Diễm	K19402	TỔ PHÓ	副組長
BU3 Xưởng F	Phạm Hồng Tỏ	Q38849	TỔ PHÓ	副組長
BU3 Xưởng F	Hồ Ngọc Châu	B3054	TỔ PHÓ	副組長

ĐIỀU 2. Cán bộ quản lý có tên trên được hưởng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Công ty.

第二條： 以上名單之幹部管理可享公司規定的各權利和義務。

ĐIỀU 3. Các nhân sự có tên ở điều 1 và các Bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

第三條： 在第 1 條的以上人事和相關部門應執行本決定。

Quyết định này được phổ biến toàn Công ty và có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2026.

此決定將通告到全公司及由 01/10/2026 之日起生效



Nơi gửi:

- Các BP-PX;

- Lưu

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

總經理部

GIÁM ĐỐC VẬN HÀNH

ADM



CHUANG, CHIH CHIANG

ĐIỀU 2. Căn bộ quản lý có tên trên được hưởng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Công ty.

第二條：以上名單之幹部管理可參公司規定之各權利和義務。

ĐIỀU 3. Các nhân sự có tên ở điều 1 và các Bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

第三條：在第二條以上人事和相關部門應執行本決定。

Quyết định này được phê chuẩn bởi Ban Giám đốc Công ty và có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2025.

此決定經批准者到全公司及由 01/10/2025 之日起生效